

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Bộ đơn giá xây dựng công trình
trên địa bàn thành phố Cần Thơ**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2019/TT-BXD ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BXD ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BXD ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định đơn giá nhân công xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 02/2020/TT-BXD ngày 20 tháng 7 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của 04 Thông tư có liên quan đến quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 2400/TTr-SXD ngày 09 tháng 8 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Bộ đơn giá xây dựng công trình trên địa bàn thành phố Cần Thơ kèm theo Quyết định này để cơ quan, tổ chức, cá nhân kham khảo, áp dụng vào việc quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình theo Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng và hướng dẫn tại Thông tư số 10/2019/TT-BXD ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng, gồm các tập đơn giá như sau:

a) Đơn giá nhân công vùng II và vùng III theo Thông tư số 15/2019/TT-BXD ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định đơn giá nhân công xây dựng.

b) Đơn giá máy thi công vùng II và vùng III theo Thông tư số 11/2019/TT-BXD ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng.



- c) Đơn giá xây dựng công trình xây dựng (vùng II và vùng III).
- d) Đơn giá khảo sát công trình xây dựng (vùng II và vùng III).
- đ) Đơn giá sửa chữa công trình (vùng II và vùng III).
- e) Đơn giá thí nghiệm vật liệu chuyên ngành xây dựng (vùng II và vùng III).
- g) Đơn giá lắp đặt hệ thống kỹ thuật công trình (vùng II và vùng III).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý chi phí đầu tư xây dựng các dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công, dự án PPP theo quy định tại khoản 1 Điều 2, Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

b) Khuyến khích các tổ chức, cá nhân áp dụng các quy định của Quyết định này để thực hiện quản lý chi phí đầu tư xây dựng đối với các dự án ngoài quy định tại khoản 1 Điều 2, Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

Điều 3. Xử lý chuyển tiếp

a) Đối với các dự án đầu tư xây dựng đã thực hiện tổ chức lựa chọn nhà thầu hoặc đã ký kết hợp đồng trước ngày Quyết định công bố Bộ đơn giá có hiệu lực thì chủ đầu tư tiếp tục áp dụng đơn giá xây dựng công trình công bố tại Quyết định số 94/QĐ-SXD ngày 21 tháng 4 năm 2014 của Sở Xây dựng.

b) Đối với các dự án đầu tư xây dựng đã phê duyệt dự toán công trình nhưng chưa tổ chức lựa chọn nhà thầu hoặc chưa ký kết hợp đồng (đối với trường hợp chỉ định thầu) thì chủ đầu tư tổ chức lập, thẩm tra và phê duyệt lại dự toán theo Quyết định công bố Bộ đơn giá này.

c) Đối với hợp đồng thực hiện theo đơn giá điều chỉnh được ký kết sau ngày công bố bộ đơn giá, chủ đầu tư phải áp dụng đơn giá nhân công, máy thi công theo Quyết định công bố này để thanh toán.

Điều 4. Giao Sở Xây dựng công bố Bộ đơn giá xây dựng công trình trên địa bàn thành phố Cần Thơ trên website của Sở Xây dựng.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Xây dựng, Thủ trưởng các sở, ban ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Xây dựng;
- TT Thành ủy;
- HĐND TP;
- CT UBND TP;
- TT Công báo TP;
- Sở Tư pháp;
- VP UBND TP (3D);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT. U

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thực Hiện